

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 03 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Trúc

2. Ông Trần Văn Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quý Sửu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2022/HSST-QĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022; Thông báo mở lại phiên tòa số 01/2022/TB-TA ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ** (Tên gọi khác: Sơn) - Sinh ngày 26/6/1990 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1949 (Đã chết) và bà Ngô Thị H - Sinh năm 1958; Vợ là Đặng Thị N - Sinh năm 1991; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn Đ có nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2020, tạm giam từ ngày 20/6/2020, ngày 30/10/2020 được áp dụng biện pháp bảo lãnh, ngày 18/02/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện nay bị cáo đang cư trú tại thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. “Có mặt”.

- Bị hại: Anh Lù Seo S - Sinh năm 1989

Trú tại: Thôn X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Sùng Seo S - Sinh năm 1985

Trú tại: Thôn X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”.

+ Chị Vàng Thị D - Sinh năm 1986

Trú tại: Thôn X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”.

+ Anh Sùng Seo Phong - Sinh năm 1996

Trú tại: Thôn X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”.

+ Anh Lưu Công T - Sinh năm 1984

Trú tại: Tổ A, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”.

+ Anh Chảo Chìu V - Sinh năm 1963

Trú tại: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/6/2020, anh Lù Seo S - Sinh năm 1989, trú tại thôn Xín Thèn, thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đi cùng với anh Sùng Seo S - Sinh năm 1985, chị Vàng Thị D - Sinh năm 1986 và anh Sùng Seo Phong - Sinh năm 1999, đều trú tại thôn Xín Thèn, thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, đến nhà ông Chảo Chìu V - Sinh năm 1963 ở thôn Sơn Hà, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai mua 02 con trâu với giá 55.000.000 (Năm mươi lăm triệu) đồng. Ngoài ra, anh Lù Seo S cũng hỏi mua 04 con trâu của anh Chảo Láo L - Sinh năm 1990 (là con trai của ông Chảo Chìu V) với giá 112.000.000 (Một trăm mười hai triệu) đồng nhưng anh Chảo Láo L không đồng ý bán. Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, anh Lù Seo S, anh Sùng Seo S, chị Vàng Thị D và anh Sùng Seo Phong buộc 02 con trâu vừa mua của ông Chảo Chìu V nhưng không buộc được, Nguyễn Văn Đ đang đứng ở cổng thấy thế chạy về nhà lấy đoạn dây thừng dài 20 mét rồi buộc trâu giúp và xin 100.000 (Một trăm nghìn) đồng tiền công. Lúc này Lù Seo S chỉ có 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng nên đã tự nguyện đưa cho Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Đ cầm số tiền này đưa cho ông Chảo Chìu V. Sau đó, Nguyễn Văn Đ đi lên nhà Chảo Láo L trả tiền mua 04 con trâu của Chảo Láo L với giá 115.000.000 (Một trăm mười lăm triệu) đồng đã thỏa thuận trước đó. Khi Nguyễn Văn Đ và Trần Văn Hiến - Sinh năm 1974, trú tại thôn Lâm Tiến, xã Mường Vi, huyện Bát Xát đang đưa tiền cho Chảo Láo L thì Lù Seo S gọi điện cho Chảo Láo L đề nghị mua 04 con trâu với giá 116.000.000 (Một trăm mười sáu triệu) đồng, Chảo Láo L không đồng ý thì Lù Seo S nói mua với giá 117.000.000 (Một trăm mười bảy triệu) đồng nhưng Chảo Láo L vẫn không đồng ý. Nguyễn Văn Đ thấy vậy mượn điện thoại của Chảo Láo L để nghe và hỏi Lù Seo S có mua với giá 117.000.000 (Một trăm mười bảy triệu) đồng không, Lù Seo S nói không mua rồi tắt máy. Nguyễn Văn Đ bức tức việc Lù Seo S trả giá cao sau đó lại

không mua nên đã điều khiển xe mô tô chặn đầu xe ô tô của anh Lưu Công T (sinh năm 1984, trú tại tổ 19, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai) đang đỗ để dắt trâu lên thùng xe tại đường liên thôn Sơn Hà giao với tỉnh lộ 156 thuộc thôn Sơn Hà, xã Bản Vược, huyện Bát Xát yêu cầu nói chuyện với Lò Seo S. Lúc này, Lò Seo S có việc nên đã điều khiển xe mô tô đi về trước, Nguyễn Văn Đ yêu cầu gọi Lò Seo S để nói chuyện. Khoảng 10 phút sau, khi Lò Seo S quay lại, Nguyễn Văn Đ chặn xe và tiến đến dùng tay nắm nhiều nhất vào vùng đầu, mặt và người của Lò Seo S, đồng thời liên tục chửi bới Lò Seo S để dẫn mặt cảnh cáo Lò Seo S về việc tự ý nâng giá mua trâu. Khi Lò Seo S xuống xe, Nguyễn Văn Đ tiếp tục dùng tay đánh vào mặt và người của Lò Seo S. Lúc này, Lò Seo Phong tiến lại gần can ngăn thì bị Nguyễn Văn Đ dọa đánh và chửi bới nên Lò Seo Phong không can ngăn nữa. Nguyễn Văn Đ tiếp tục dùng chân trái đạp vào vùng bụng của Lò Seo S và rút chiếc cọc gỗ dài khoảng 02 mét, đường kính khoảng 10 cm ở vệ đường đe dọa Lò Seo S. Sau đó, Nguyễn Văn Đ cắm cọc gỗ ở vị trí cũ rồi dùng chân đá vào vùng bụng của Lò Seo S. Thấy thế, anh Lưu Công T tiến ra can ngăn nhưng bị Nguyễn Văn Đ đe dọa, chửi bới nên Lưu Công T không can ngăn nữa. Lúc này, Nguyễn Văn Đ nói với Lò Seo S “Tao phạt mày 500.000 đồng”, Lò Seo S nói với Nguyễn Văn Đ không có tiền và vay của anh Lưu Công T số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng đưa cho Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Đ không đồng ý và dùng tay trái túm vào cổ áo Lò Seo S, tay phải giơ nắm nắm đâm lên dọa Lò Seo S và nói “Phải đủ 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng mới được đi”. Sau đó, Lò Seo S vay của anh Sùng Seo S thêm 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nữa, Sùng Seo S đưa cho Lò Seo S tờ tiền mệnh giá 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng, Lò Seo S đưa cho anh Sùng Seo S số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và cầm 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng đưa cho Nguyễn Văn Đ. Nguyễn Văn Đ nhận tiền rồi đưa cho ông Chảo Chiu V và giúp đưa trâu lên xe, còn Lò Seo S đi xe mô tô về trước. Sau đó, Nguyễn Văn Đ cùng ông Chảo Chiu V đi về nhà Nguyễn Văn Đ để uống nước và gặp Chảo Láo L, ông Chảo Chiu V đã đưa lại số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng cho Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Đ đã cho Chảo Láo L - con trai ông Chảo Chiu V số tiền này. Còn Lò Seo S do bị đau nên đã vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai điều trị từ ngày 06/6/2020 đến ngày 08/6/2020 thì ra viện. Ngày 10/6/2020, Lò Seo S có đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát. Đến ngày 11/6/2020, Nguyễn Văn Đ đã đến Ủy ban nhân dân xã Bản Vược để đầu thú. Đối với chiếc cọc gỗ đường kính khoảng 10 cm, dài khoảng 02 m là công cụ Nguyễn Văn Đ dùng để dọa đánh Lò Seo S, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ 500.000 đồng của anh Chảo Láo L (Đây là số tiền bị cáo Nguyễn Văn Đ chiếm đoạt của anh Lò Seo S sau đó cho anh Chảo Láo L); 01 thẻ micro SD, dung lượng 08Gb, màu đen, đã qua sử dụng do chị Vàng Thị D cung cấp có ghi lại cảnh Nguyễn Văn Đ nắm, đá, đe dọa, chửi bới Lò Seo S, ngày 02/3/2022, cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong, kiểm tra nội dung có sự chứng kiến của bị cáo và tái niêm phong đúng quy định của pháp luật.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 203/TgT ngày 02/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đã kết luận: Lù Seo S bị bầm tím nhẹ vùng gò má phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01 % (Một phần trăm). Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật tày cứng.

Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 15/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cướp tài sản”, xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại Lù Seo S số tiền 7.000.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 thẻ micro SD, dung lượng 08Gb, màu đen, đã qua sử dụng do chị Vàng Thị D cung cấp có ghi lại cảnh Nguyễn Văn Đ đâm, đá, đe dọa, chửi bới Lù Seo S.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ và kết luận giám định. Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được rõ tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ

nhưng chỉ vì mâu thuẫn trong việc mua bán trâu giữa Nguyễn Văn Đ và Lò Seo S nên vào ngày 05/6/2020, Nguyễn Văn Đ đã dùng vũ lực đâm, đá vào vùng mặt, đầu và vùng bụng của anh Lò Seo S làm cho anh Lò Seo S lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt của Lò Seo S số tiền 500.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Văn Đ đã cấu thành tội “Cướp tài sản”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xét xử một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn Đ đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 7.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tặng giấy khen là điển hình tiên tiến có thành tích tiêu biểu trong các phong trào thi đua năm 2018; bị cáo đã đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo có mẹ đẻ là bà Ngô Thị Hòa được tặng thưởng huy chương vì sự nghiệp nông nghiệp và phát triển nông thôn. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, do trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên bị cáo chưa nhận thức đầy đủ hành vi phạm tội do mình gây ra. Bị cáo chiếm đoạt tài sản của anh Lò Seo S mục đích để cảnh cáo do có mâu thuẫn trong việc mua bán trâu, số tiền bị cáo chiếm đoạt của anh Lò Seo S không lớn. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo có nhiều thành tích trong các phong trào thi đua của đoàn thanh niên do đó khi xét xử cần xem xét cho bị cáo được hưởng mức án phù hợp thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước và pháp luật nhưng cũng đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tác động mẹ đẻ là bà Ngô Thị Hòa bồi thường cho bị hại Lò Seo S số tiền 7.000.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ số tiền trên. Đến nay bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, bà Ngô Thị Hòa không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Đ trả lại số tiền đã bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của anh Chảo Láo L là tiền bị cáo Nguyễn Văn Đ chiếm đoạt của anh Lù Seo sau đó cho anh Chảo Láo L, ngày 26/9/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Lù Seo S số tiền trên là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 thẻ micro SD, dung lượng 08Gb, màu đen, đã qua sử dụng do chị Vàng Thị D cung cấp có ghi lại cảnh Nguyễn Văn Đ đâm, đá, đe dọa, chửi bới Lù Seo S, ngày 02/3/2022, cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong, kiểm tra nội dung có sự chứng kiến của bị cáo và tái niêm phong đúng quy định của pháp luật. Xét thấy đây là tài liệu quan trọng liên quan đến việc chứng minh tội phạm cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc cọc gỗ đường kính khoảng 10 cm, dài khoảng 02 m là công cụ Nguyễn Văn Đ dùng để dọa đánh Lù Seo S, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát: Đại diện Viện kiểm sát xét xử bị cáo mức án từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[9] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cướp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo (Từ ngày 11/6/2020 đến ngày 30/10/2020).

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 thẻ micro SD, dung lượng 08Gb, màu đen, đã qua sử dụng do chị Vàng Thị D cung cấp có ghi lại cảnh Nguyễn Văn Đ đâm, đá, đe dọa, chửi bới Lù Seo S đã được tái niêm phong theo quy định.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện; Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thu Trang